

Trước đây, khi bắt tay vào xây dựng và phát triển kinh tế, người ta thường đặt câu hỏi: Phát triển nội địa hay phát triển ngoại vi?

Sở dĩ vấn đề trên được đặt ra vì có hai trường phái đối lập:

Trường phái thứ nhất chủ trương phát triển nội địa (internal development), đó là việc vận dụng chính năng lực của mình để thực hiện phát triển kinh tế, xây dựng đất nước. Một đất nước theo xu hướng phát triển nội địa sẽ tự lực khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, huy động mọi tiềm lực của mình về nhân lực, tài lực... để phát triển sản xuất, điều hòa và cân đối hoạt động của các ngành kinh tế đảm bảo sự ổn định xã hội. Tóm lại, chủ trương của trường phái này là tự lực cánh sinh, không cần dựa dẫm nhờ vả ai cả! Tất nhiên đi vào xu thế phát triển nội địa, người ta chấp nhận những khó khăn ban đầu, do vốn liếng còn ít, năng lực quản lý chưa cao...nhưng khẩu hiệu là "thắt lưng buộc bụng", là tương lai "huy hoàng mai sau"...trường phái này còn khẳng định họ nắm chắc trong tay cái quyền thiêng liêng cao quý nhất là độc lập và tự chủ, sự lệ thuộc trong quan hệ nhờ vả, trợ giúp...thường chỉ dẫn đến sự mất chủ quyền về kinh tế, chính trị và văn hoá. Thực tế cho thấy Trung Quốc, Ấn Độ đã có những thời kỳ lịch sử khá dài áp dụng có hiệu quả xu hướng phát triển nội địa vừa thúc đẩy được các tiềm lực phong phú trong nước, đánh thức và khơi dậy các ý chí và nỗ lực để phát triển xã hội mọi mặt, vừa đảm bảo ổn định chủ quyền kinh tế, chính trị, không bị các ảnh hưởng "lại căng" về văn hoá, xã hội.

Đối nghịch với khuynh hướng trên là trường phái "Phát triển ngoại vi" (external development). Theo chủ thuyết này thì trái đất không

PHÁT TRIỂN NỘI ĐỊA HAY PHÁT TRIỂN NGOẠI VI ?

NGUYỄN ĐÌNH QUẾ

phải quá rộng lớn trong khi đó tài nguyên thiên nhiên và năng khiếu con người không đồng đều ở mọi nơi. Việc giao lưu và hợp tác rộng rãi sẽ làm lợi cho mọi phía. Đặc biệt với các nước kém phát triển, việc xây dựng đất nước cần thiết phải nhập ngay các tân thức kỹ thuật (innovations) và nhất là nguồn vốn từ bên ngoài để có khả năng khai thác nhanh các nguồn tài nguyên thiên nhiên, tạo công ăn việc làm cho quảng đại quần chúng. Trường phái phát triển ngoại vi cho rằng con đường độc đạo để thu ngắn quãng cách quá xa giữa các nước công nghiệp phát triển và các nước kém mở mang là phải mạnh dạn "mượn" đầu heo nấu cháo", tiếp thu ngay mọi sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật tiên tiến và năng lực quản lý hiện đại để đẩy mạnh tốc độ phát triển kinh tế xã hội. Quan điểm của xu hướng phát triển ngoại vi cho rằng việc "bế môn tóa cảng", chỉ nhằm dung dưỡng cho các tệ thói hủ lậu, không bắt kịp những bước tiến vũ bão của khoa học kỹ thuật và phát triển kinh tế chung của thế giới.

Lịch sử phát triển kinh tế cho thấy rằng nhờ con đường phát triển ngoại vi mà Nhật Bản, sau thế chiến thứ hai, từ trong hoang tàn đổ nát đã đi lên và đạt được những bước tiến vĩ đại, có địa vị một siêu cường kinh tế trên thế giới ngày nay. Nam Triều Tiên và một số con rồng châu Á khác cũng đã xây dựng và phát triển đất nước theo mô hình phát triển ngoại vi và đã thực sự đạt được các thành quả vô cùng

rực rỡ khiến cả thế giới phải kinh ngạc!

Thật ra cả hai trường phái phát triển nội địa và phát triển ngoại vi đều tỏ ra có lý trong lập luận và đã có thực tế chứng minh trong thời gian qua.

Thế nhưng do những biến chuyển kinh tế xã hội chung trong thời gian gần đây nhất, người ta lại nhận ra rằng ở thời điểm hôm nay chẳng còn ai chân chỉ đi theo đúng một trong hai hướng kể trên. Trước những bài học kinh nghiệm quý giá, nhiều nước kém phát triển, đặc biệt các nước NIC đã cảm nhận rõ ràng không thể "ngaoan đạo" theo đúng một chủ thuyết nào, mà cách khôn ngoan là phải phối hợp cả hai khuynh hướng trên: một mặt phải dựa vào nỗ lực của mình là chính, không nên có thái độ ỷ lại, trông chờ, nhưng mặt khác lại phải thức thời để "biết người, biết mình", sẵn sàng mở cửa để đón nhận, học tập cung cách làm ăn, tiếp thu những nguồn vốn đầu tư to lớn, trang bị hiện đại... hầu có điều kiện thực hiện những dự án qui mô lớn: xây dựng và cải thiện hệ thống hạ tầng cơ sở, đường giao thông, cầu cống, điện, nước, phương tiện vận chuyển công cộng tân tiến...

Như vậy, vấn đề quan trọng của các nước đang phát triển hiện nay không còn là sự phát triển nội địa hay phát triển ngoại vi thuần túy, mà là phải sáng tạo một mô hình phối hợp, rút tía và ứng dụng những tinh hoa lợi ích của các xu hướng trên. Trong điều kiện xây dựng một mô hình thích ứng với môi trường chung và phù

hợp với hoàn cảnh thực tế của mình. Xu hướng chung của các mô hình phát triển hiện nay là kích thích khu vực tư nhân thể hiện vai trò tích cực của mình. Người ta ở mọi nơi đã bừng tỉnh ra rằng nếu trong chiến tranh, sức mạnh vô địch chính là sức mạnh của nhân dân thì trong xây dựng và phát triển kinh tế tiềm lực hùng hậu trường tồn phải là tiềm lực từ trong nhân dân. Chân lý rất đơn giản là "dân có giàu, nước mới mạnh", ấy thế mà phải trải qua bao nhiêu bài học cay đắng rồi mới nhận ra!

Cái khó khăn còn lại hiện nay là làm thế nào để mô hình kể trên được mọi người kể cả nhân dân trong nước và người nước ngoài muốn hợp tác, tin tưởng và hưởng ứng.

Thiết tưởng phải thể hiện rõ hai điều kiện cần và đủ sau đây:

1/ Thể chế hoá thật cụ thể các chính sách và chủ trương trong từng kế hoạch, từng chương trình hoạt động trong các ngành, các cấp, từ trung ương đến địa phương.

Các qui định pháp chế này cần được đảm bảo ổn định lâu dài, tránh hiện tượng sáng nắng chiều mưa.

2/ Triệt để trong sạch hoá bộ máy, mạnh dạn gạn lọc các tác nhân tha hoá, hoặc năng lực quá yếu kém, mặt khác lại phải xúc tiến nhanh chóng kế hoạch giáo dục đào tạo một đội ngũ chuyên viên có đủ kiến thức và trình độ để có thể sánh vai hợp tác và hội nhập với thế giới tiến bộ và văn minh.

NDQ